

Bản án số: 434/2020/HSST
Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức – Bí thư đoàn phường Tân lập, thành phố Thái Nguyên

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai – Nguyên giáo viên trường THCS Nha Trang, thành phố Thái Nguyên

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 418/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 434 /2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

1. Trần Bảo Đ, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02/02/1995. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ1 và bà Đỗ Thị N; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/2/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên trong một vụ án khác Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Đức D, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/01/1996. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T 4, xã B, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức L và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Ngọc Tr, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05/9/1995. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **xóm Đ, xã HC, huyện PB**, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Dương Thị N1; Vợ là Ngô Thị T2; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17/4/2003 (tính đến ngày phạm tội 16 tuổi 8 tháng 14 ngày). Nơi ĐKKHKT: Xóm K1, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Ng và bà Lê Thị H; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Chị Triệu Thị Thu G, sinh năm 1990. Có mặt.

HKTT: Tổ 24, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Ngọc A:* chị Lê Thị H, sinh năm 1984 (Mẹ bị cáo)

HKTT: Xóm K1, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc A:* Luật sư Lê Quang N2, Văn phòng luật sư An Toàn – Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên.

** Người làm chứng:*

1. Anh **Nông Văn T**, sinh năm 1988. Vắng mặt.

HKTT: Xóm T2, phường DB, thành phố Thái Nguyên.

2. Anh Trần Thành D1, sinh năm 1995 (tên gọi khác D1 béo). Có mặt.

HKTT: xóm Đ, xã T, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên;

3. Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1996 (tên gọi khác Đ1 Ka). Vắng mặt.

HKTT: Khu Dân Cư L, phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương

4. Anh Hoàng Nhật Th2, sinh năm 1996. Vắng mặt.

HKTT: Tổ B, thị trấn Y, huyện NR, tỉnh Bắc Kạn.

5. Anh Tạ Văn H2, sinh năm 1997. Vắng mặt.

HKTT: Trại A, xã NM, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Đoàn Văn N3, sinh năm 2002. Vắng mặt.

HKTT: Xã N, huyện DB, tỉnh Điện Biên

** Người chứng kiến:* Anh Vũ Hoàng V, sinh năm 2003. Vắng mặt

HKTT: Xóm 1, xã C, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, nhóm nam thanh niên gồm 7 người: Vũ Đức D (tên gọi khác D Bé); Trần Bảo Đ; Tạ Văn H2; Trần Ngọc Tr; Trần Thành D1, sinh năm 1995 (tên gọi khác D1 béo), HKTT: xóm Đ, xã T, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1996 (tên gọi khác Đ1 Ka), HKTT: Khu Dân Cư L, phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương và Hoàng Nhật Th2, sinh năm 1996, HKTT: Tổ B, thị trấn Y, huyện NR, tỉnh Bắc Kạn cùng nhau đi hát karaoke tại khu vực bờ ao sư phạm, thuộc tổ 3, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. Cả nhóm đi bộ và dàn thành hàng ngang dưới lòng đường. Khi đi đến trước cửa quán Karaoke Chung Chiến thì gặp chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, BKS: 20D - 013.79 của chị Triệu Thị Thu G, sinh năm 1990, HKTT: Tổ 24, phường P, thành phố TN, xe do anh Nông Văn T, sinh năm 1988, HKTT: Xóm T2, phường ĐB, thành phố Thái Nguyên điều khiển đi ngược chiều đến, cả nhóm tránh sang hai bên đường còn Vũ Đức D (D Bé) vẫn đứng ở giữa đường không tránh, xe ô tô tiến lại gần, D vẫn không tránh mà dùng chân đạp một cái vào nắp ca pô của xe. Anh T tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước thì D nhảy sang bên cạnh và chạy bộ đuổi theo xe ô tô, vừa chạy Vũ Đức D vừa dùng tay vỗ vào cửa xe bên lái vừa nói “Thằng này, mày đi thế à”. Thấy vậy, Trần Thành D1 (tức D1 béo) đang đứng ở phía sau xe liền nhảy lên dùng chân phải đạp một cái vào phần đuôi xe. Tr cũng dùng chân đạp một cái vào đuôi xe. Vũ Đức D hô “Anh em ơi lên” và chạy bộ đuổi theo xe ô tô thì cả nhóm cũng chạy bộ đuổi theo. Khi Vũ Đức D chạy lên tới đỉnh dốc (hướng đi Trung tâm tổ chức sự kiện Việt Phương) thì dừng lại. Anh T lái xe bỏ chạy vào ngõ cụt nên phải lùi xe quay ra, khi thấy chiếc xe ô tô lùi từ trong ngõ ra, Vũ Đức D tiếp tục chạy về phía xe ô tô. Thấy vậy, cả nhóm cũng tiếp tục đuổi theo cùng Vũ Đức D. Còn Trần Thành D1 (tức D1 Béo) chạy tới đỉnh dốc, thì dừng lại ở đó. Khi sự việc xảy ra, Nguyễn Ngọc A đang ở trước cửa quán Karaoke gần đó, nhìn thấy D Bé đuổi theo xe ô tô, Ngọc A cũng chạy bộ đuổi theo nhóm Vũ Đức D và dùng tay nhặt gạch, đá ở dưới đất và ném hai lần vào phía sau xe ô tô. Khi tới chỗ chiếc xe đang quay đầu và đi ra, Vũ Đức D cầm gạch ném một phát vào phía kính chắn gió trước, một phát ném vào sườn bên phải của xe; Đ dùng gạch ném một phát vào phía kính chắn gió trước của xe, một phát vào sườn bên phải của xe; Tr cầm gạch ném một phát vào phía đèn xi nhan phía sau bên phải của xe ô tô. Anh T điều khiển xe chở chị G bỏ chạy ra hướng cổng phụ của trường Đại học sư phạm Thái Nguyên. Khi đi qua chỗ Trần Thành D1 đang đứng, D1 khai có nhặt một cục gạch to bằng nắm tay ném về phía sau xe ô tô nhưng không xác định được là có ném trúng hay không. Sau khi sự việc xảy ra chị Triệu Thị Thu G đã trình báo sự việc đến Công an thành phố Thái Nguyên giải quyết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐGTS ngày 07/2/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tài sản bị thiệt hại gồm:

- Nắp capo bên trái có vùng trượt xước sơn, móp méo kim loại, kích thước 27x40cm, giá trị thiệt hại 1.760.000đ (Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Kính chắn gió phía trước bị rạn nứt toàn bộ, trên kính có 04 điểm là vị trí tâm rạn nứt, giá trị thiệt hại là 6.541.000đ (Sáu triệu năm trăm bốn mươi một nghìn đồng);

- Góc bên phải cản trước (Badosoc trước) bị bật bung khớp nối, giá trị thiệt hại 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng);

- Mặt góc ngoài bên phải cản sau (Badosoc sau) có lỗ thủng, kích thước 05x03cm, giá trị thiệt hại 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng);

- Mặt ngoài cánh cửa trước bên phải có vùng trượt xước sơn, móp méo kim loại, kích thước 30x20cm, giá trị thiệt hại 1.155.000đ (Một triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng);

- Mặt ngoài cánh cửa trước bên trái có vùng trượt xước sơn, móp méo kim loại, kích thước 07x14cm, giá trị thiệt hại 1.320.000đ (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng);

- Mặt ngoài cánh cửa sau bên trái có vùng trượt xước sơn, móp méo kim loại, kích thước 13x16cm, giá trị thiệt hại 1.485.000đ (Một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng);

- Cụm đèn tín hiệu phía sau bên phải bị vỡ vùng kích thước 20x30cm, giá trị thiệt hại 1.669.000đ (Một triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng);

Hội đồng định giá tài sản thành phố Thái Nguyên đã xem xét và xác định giá trị thiệt hại của tài sản trên tổng số tiền là: 15.580.000đ (Mười lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án gồm: Một xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, BKS: 20D - 013.79. Hiện đã trả lại cho chị Triệu Thị Thu G là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Về phần dân sự: Trong giai đoạn điều tra chị Triệu Thị Thu G yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại 15.580.000đ (Mười lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Quá trình xét xử các bị cáo thỏa thuận bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 45.580.000 đồng (gồm 15.580.000đ các bị cáo Đ, D, Tr, Ngọc A đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 24/8/2020 và 30.000.000 đồng bị cáo D và Tr bồi thường cho chị G ngày 06/9/2020). Bị hại chị G có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho 04 bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 358/CT-VKSTP ngày 01/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Bảo Đ, Vũ Đức D, Trần Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Đức D khai: Ngày 01/01/2020, bị cáo mời bị cáo Đông, Trường, Tạ Văn H2; Trần Ngọc Tr; Trần Thành D1 (tên gọi khác D1 béo); Nguyễn Văn Đ1 và Hoàng Nhật Th2 sau khi ăn sinh nhật của bị cáo xong thì đi hát Karaoke. Khi đi đến trước cửa quán Karaoke Chung Chiến thuộc tổ 13,

phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thì gặp xe ô tô KIA Morning màu trắng, BKS: 20D - 013.79 của chị G do anh T điều khiển chạy ngược chiều đi về phía nhóm của bị cáo. Do trong bị say rượu nên bị cáo tưởng xe của anh T đâm về phía mình, trong lúc nóng giận bị cáo đã dùng chân đạp một cái vào nắp ca pô của xe. Bị cáo đuổi theo xe ô tô, khi ô tô quay vào ngõ cụt rồi quay ra, bị cáo đã cầm gạch ném hai phát vào xe trong đó một phát trúng vào phía kính chắn gió phía trước, một phát ném vào sườn bên phải của xe, mục đích gây hư hỏng cho xe của chị G.

- Bị cáo Trần Bảo Đ, Trần Ngọc Tr khai: Do tưởng nhầm là chiếc xe ô tô Kia Morning màu trắng, BKS: 20D - 013.79 do anh T điều khiển cố ý lao vào bị cáo Vũ Đức D nên các bị cáo đã có hành động đuổi theo xe và dùng gạch đá ném vào xe nhằm mục đích gây hư hỏng cho xe. Bị cáo Đ khai đã dùng gạch ném một phát vào phía kính chắn gió trước của xe, một phát vào sườn bên phải của xe. Bị cáo Tr khai đã dùng chân đạp vào phía sau xe và dùng gạch ném một phát vào đèn xi nhan phía sau bên phải xe, mục đích gây hư hỏng cho xe của chị G.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận: Bị cáo và D có mối quan hệ quen biết từ trước, khoảng 02 giờ ngày 01/01/2020, bị cáo đang đi đi chơi thì gặp nhóm của D va chạm với xe ô tô Kia Morning của chị G do anh T điều khiển. Do nghĩ rằng xe ô tô cố ý lao vào Vũ Đức D, vì chơi với nhóm của D nên bị cáo đã đuổi theo xe dùng gạch, đá ném hai lần trúng vào phía sau xe ô tô nhưng không rõ có trúng ở vị trí nào chỉ nghe thấy có tiếng cộp phía sau xe.

Các bị cáo đều thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố, thừa nhận không oan, sai. Tại phiên tòa các bị cáo xin lỗi bị hại. Về phần dân sự: các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại là 45.580.000 đ, trong đó: Tr, D mỗi bị cáo bồi thường cho chị G 18.895.000đ, Đ và Ngọc A mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại là 3.895.000 đồng). Về số tiền bồi thường bị cáo D và Tr cho bị cáo Đ và Ngọc A mượn hai bị cáo không yêu cầu Đ và Ngọc A trả lại.

- Bị hại chị G trình bày: Ngày 01/01/2020, xe ô tô của chị đã bị một nhóm thanh niên dùng gạch đá ném gây hư hỏng, nhưng do trời tối, chị nằm trong xe nên không nhận rõ là ai. Về phần dân sự: chị đồng ý thỏa thuận với các bị cáo nhận bồi thường 45.580.000đ trong đó nhận trực tiếp của Tr, D 30.000.000 đồng và đề nghị nhận 15.580.000 đồng các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Về hình phạt: đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho 04 bị cáo.

- Người làm chứng Trần Thành D1 (tức D1 béo) khai: Anh và Vũ Đức D (tức D Bé) là bạn bè của nhau nên rất bức xúc khi thấy xe ô tô Kia morning cố ý định lao vào D Bé. Khi thấy D Bé chạy bộ đuổi theo xe ô tô, anh đang đứng ở phía sau xe liền nhảy lên dùng chân phải đạp một cái trúng vào phần đuôi xe. Sau đó, anh và D Bé đều chạy đuổi theo xe. Anh không để ý ai dùng gạch ném vào xe, khi ô tô đi lại gần chỗ anh đang đứng thì anh nhặt một cục gạch ném vào phía sau xe nhưng không biết có trúng hay không. Lúc anh dùng gạch ném vào xe ô tô KIA Morning thì có Hoàng Nhật Th2 đứng ở phía bên kia đường ở

khoảng cách giữa anh và Th2 có ô tô Kia morning của bị hại, anh không biết là Th2 có nhìn thấy anh dùng gạch ném vào xe.

- Đại diện theo pháp luật của bị cáo Ngọc A (chị Lê Thị H) khai: Do vợ chồng chị ly hôn, chị đi làm ăn xa nhà không có điều kiện quan tâm chăm sóc đến con trai nên bị cáo Ngọc A mới nhất thời phạm tội, bản thân chị là người làm mẹ có trách nhiệm trong việc giáo dục con cái. Chị H đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con trai chị bị cáo Ngọc A.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Bảo Đ, Vũ Đức D, Trần Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt Trần Bảo Đ từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Vũ Đức D từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Trần Ngọc Tr từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc A từ 5 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST.

- Trong phần tranh luận các bị cáo, bị hại và chị H không tranh luận nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngọc A luật sư Lê Quang N2 trình bày bản luận cứ: Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo Ngọc A là đúng người, đúng tội. Nhưng xét bị cáo khi phạm tội còn chưa đủ 18 tuổi, có vai trò không đáng kể trong vụ án nên nhất trí với mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Ngọc A từ 05 - 08 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát

viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; Kết luận định giá tài sản và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thì Trần Bảo Đ, Vũ Đức D, Trần Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc A đã có hành vi dùng chân đạp và dùng gạch, đá ném vào nhiều vị trí trên xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, biển kiểm soát 20D - 013.79 của chị Triệu Thị Thu G gây hư hỏng, trị giá thiệt hại của xe là 15.580.000đ (Mười lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Bảo Đ, Vũ Đức D, Trần Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào ... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50 000 000 đồng thì bị phạt tiền từ 10 000 000 đồng đến 50 000 000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, hành vi này phải xét xử bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo D, Tr, Ngọc A có nhân thân tốt, bị cáo Đ có nhân thân xấu trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, trong giai đoạn xét xử đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Các bị cáo D, Tr, Ngọc A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bốn bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm,

không có sự bàn bạc, không có người cầm đầu. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo D say rượu tưởng xe ô tô Kia Morning, BKS: 20D - 013.79 của chị G do anh T điều khiển lao vào mình nên trong lúc tức giận bị cáo đã cùng dùng gạch, đá ném vào xe ô tô của chị G, các bị cáo Tr, Đ, Ngọc A vì bệnh vực D nên cũng cùng tham gia ném gạch, đá hủy hoại xe ô tô của chị G. Như vậy, bị cáo D là người có lỗi nhiều nhất trong vụ án này nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn bị cáo Tr, Ngọc A. Bị cáo Đ có nhân thân xấu, ít tình tiết giảm nhẹ hơn các bị cáo khác nên phải chịu mức hình phạt bằng bị cáo D.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Tr, D, Ngọc A có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo Ngọc A khi phạm tội mới được 16 tuổi, 8 tháng nên cần áp dụng các chính sách và quy định của pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xem xét cho các bị cáo D, Tr, Ngọc A được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục đồng thời tạo điều kiện để các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát, Luật sư đề nghị là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 178 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại là 45.580.000.000đ (Trong đó có 30.000.000 đồng chị G nhận trực tiếp ngày 06/9/2020 và 15.580.000 đồng các bị cáo nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên), chị G không có yêu cầu gì khác. Bị cáo D, Tr không yêu cầu bị cáo Ngọc A và Đ trả lại số tiền các bị cáo cho mượn để bồi thường. Hội đồng xét xử thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên nên ghi nhận.

[6] Về vật chứng: Một xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, BKS: 20D - 013.79. Hiện đã trả lại cho chị Triệu Thị Thu G là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

[7] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong vụ án này còn có Hoàng Thành D1 (tức D1 béo) khai có dùng chân đạp vào xe ô tô của chị G và dùng gạch ném vào phía sau xe ô tô nhưng không rõ có trúng không. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Tòa án nhận thấy hành vi của Hoàng Thành D1 có dấu hiệu cấu thành của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên để điều tra bổ sung. Tuy nhiên, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm không khởi tố, truy tố đối với Hoàng Thành D1. Do đó, căn cứ Điều 298 BLTTHS quy định về giới hạn xét xử, Tòa án chỉ xét xử đối với các bị cáo mà Viện kiểm sát đã có quyết định truy tố. Kiến nghị với cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Thành D1 để xử lý trong một vụ án khác

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Bảo Đ, Vũ Đức D, Trần Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt Trần Bảo Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt Vũ Đức D 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Trần Ngọc Tr 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc A 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

(Giao các bị cáo Vũ Đức D cho UBND xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; giao bị cáo Trần Ngọc Tr cho UBND Hà Châu, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; giao bị cáo Nguyễn Ngọc A xã Phúc Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 585; 589 BLDS năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bị cáo cho chị Triệu Thị Thu G số tiền 45.580.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*). Trong đó, 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) đã bồi thường xong, còn 15.580.000 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền bồi thường được khấu trừ vào số tiền các bị cáo Đông Trường, Duy, Ngọc A đã nộp trước xét xử theo biên lai số 0000380; Biên lai số 000379; Biên lai số 0000378; Biên lai số 000377 ngày 24/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (mỗi bị cáo 3.895.000 đồng).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị cáo Ngọc A (chị H); người bào chữa bị cáo Ngọc A (Luật sư N2), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân